

Dám nghĩ, dám làm, dám tiên phong

Ông Cơ Liêng Ha Đông (sinh năm 1966) là một trong 4 người uy tín của xã Đưng K'Nớh (huyện Lạc Dương). Ông luôn thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và đi đầu trong mọi phong trào của địa phương.

Xã Đưng K'Nớh có 4 thôn với 494 hộ, 2.171 nhân khẩu, 6 dân tộc anh em chung sống thuận hòa. Đa phần người dân sinh sống bằng sản xuất nông nghiệp và nhận quản lý, bảo vệ rừng. Cả xã hiện có 124 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ khoảng 25%. Vì vậy, công tác giảm nghèo bền vững luôn là trăn trở của các cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương nơi đây.

Thực hiện chủ trương của Đảng ủy, chính quyền địa phương nhằm thay đổi cơ cấu cây trồng, giảm nghèo nhanh và bền vững. Năm 2018, Hội Nông dân xã Đưng K'Nớh đã xây dựng 2 mô hình dân vận, trong đó có mô hình "Trồng cây đương quy". Đây là giống cây trồng dược liệu, bước đầu được đưa vào trồng thử nghiệm ở địa phương. Ông Cơ Liêng Ha Đông đã tiên phong chuyển đổi 4 sào cà phê già cỗi, năng suất thấp sang trồng cây đương quy. Để minh chứng cho khả năng "nở hoa" trên đất cằn cỗi, ông đã thiết lập hệ thống tưới nước phun mưa, giúp cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, tiết kiệm nước tưới.

Hệ thống tưới nước thông minh không còn xa lạ đối với các hộ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng, tuy nhiên, với bà con nông dân ở thôn Lán Tranh và xã Đưng K'Nớh thì việc "làm mưa giữa trời nắng" còn rất mới mẻ, là một kỳ công và đáng để học hỏi.

Mặc dù mới trồng thử nghiệm nhưng thương lái đã đặt hàng đối với 4 sào đương quy của ông. Tuy vậy, điều trăn trở của ông là phải xây dựng được một tổ hợp tác sản xuất, nhiều hộ cùng tham gia, khi đó mới chủ động được.

Ông Cơ Liêng Ha Đông cho biết, mình phải đi tiên phong trồng thử nghiệm cho hiệu quả, nếu thành công thì bà con sẽ làm theo, khi mình đã có kinh nghiệm trồng loại cây này sẽ chia sẻ cho bà con để xây dựng được vùng dược liệu lớn cho đại phương.

Theo ông Liêng Hót Ha Mal - Phó Bí thư Đảng ủy xã Đưng K'Nớ, thực tế địa phương vẫn còn tỷ lệ hộ nghèo cao, để giảm nghèo nhanh và bền vững thì biện pháp hữu hiệu là vận động bà con nông dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vận dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng... Nhưng, điều cần thiết đầu tiên là có những cá nhân dám nghĩ, dám làm, dám chuyển đổi để bà con học hỏi. Chính vì vậy, những việc làm của ông Cơ Liêng Ha Đông đã góp phần tích cực cho công cuộc phát triển kinh tế - xã hội, đẩy lùi "cuộc chiến" nghèo đói tại địa phương.

Theo Báo Lâm Đồng

Mỗi năm Lâm Đồng sản xuất 4,4 tỷ cây giống rau

Theo Chi Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Lâm Đồng, hiện mỗi năm các cơ sở ươm, sản xuất cây giống trên địa bàn tỉnh đã sản xuất được 4,4 tỷ cây giống rau.

Đến nay, toàn tỉnh đã có 244 cơ sở sản xuất, kinh doanh giống các loại rau, với 4,4 tỷ cây giống rau được sản xuất hàng năm, trong đó trên 3,1 tỷ cây giống được sản xuất, gieo ươm; 873,5 triệu cây tự để giống; 288,3 triệu cây, hạt giống nhập khẩu; trên 1,1 triệu cây giống khoai tây từ nuôi cấy mô.

Việc sản xuất giống rau ngay tại địa phương ngày càng tăng mạnh, giảm dần sự phụ thuộc vào nhập khẩu, giúp các tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp chủ động hơn trong việc xuống giống, mùa vụ.

Theo thống kê, năm 2017, diện tích gieo trồng rau toàn tỉnh đạt 65.237 ha, sản lượng đạt trên 2,3 triệu tấn. Khoảng 10% trong số này được dùng để xuất khẩu, số còn lại tiêu thụ tại thị trường nội địa, chủ yếu tại thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Trung. Các địa phương chiếm diện tích gieo trồng lớn là Đơn Dương (42%), Đức Trọng (35%), thành phố Đà Lạt (10%)...

Hiện nông dân trong tỉnh đang khẩn trương xuống giống để chuẩn bị cho mùa rau Tết 2019.

Theo Báo Lâm Đồng



Thử nghiệm thành công cây đương quy trên đất khô cằn sỏi đá ở địa phương



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH LÂM ĐỒNG

36 Trần Phú - Đà Lạt - ĐT: 02633.833163 - Email: trungtamthongtin@lamdongdost.gov.vn

Bản tin

Khoa học Công nghệ phục vụ Nông nghiệp, Nông thôn

THÔNG TIN - PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

SỐ 12/2018

Hỗ trợ 100% chi phí cấp chứng nhận nông nghiệp hữu cơ

Ngày 29/8/2018, Chính phủ ban hành Nghị định số 109/2018/NĐ-CP quy định về sản xuất, chứng nhận, ghi nhãn, lo go, truy xuất nguồn gốc, kinh doanh, kiểm tra nhà nước đối với sản phẩm nông nghiệp hữu cơ trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản và chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ.

Theo đó, sản phẩm hữu cơ phải được chứng nhận theo tiêu chuẩn quốc gia (TCVN) hoặc các tiêu chuẩn quốc tế, khu vực, nước ngoài theo công bố của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Các doanh nghiệp nhỏ, hợp tác xã, trang trại, hộ gia đình, nhóm hộ sản xuất sản phẩm hữu cơ được hỗ trợ 100% kinh phí điều tra cơ bản, khảo sát địa hình, phân tích mẫu đất, nước, không khí do cấp có thẩm quyền phê duyệt; hỗ trợ một lần 100% chi phí cấp Giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp TCVN về nông nghiệp hữu cơ do Tổ chức chứng nhận cấp (cấp lần đầu hoặc cấp lại); hỗ trợ theo định mức về đào tạo, tập huấn, nhân rộng mô hình sản xuất hữu cơ theo TCVN; chi phí giống cây trồng kháng sâu bệnh, các loại phân bón, thuốc trừ sâu sinh học; chi phí giống vật nuôi, thức ăn hữu cơ, thuốc thú y...

Ngoài ra, cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm hữu cơ hoặc vật tư đầu vào phục vụ cho sản xuất hữu cơ được ưu tiên hưởng các chính sách khuyến khích đầu tư đối với nông nghiệp, nông thôn đã được ban hành như: chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; hỗ trợ hợp tác xã nông nghiệp; liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm, xây dựng cánh đồng lớn; tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch; hỗ trợ xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu...

Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2018.

Theo Báo Lâm Đồng

Truy xuất nguồn gốc nông sản Lâm Đồng bằng công nghệ Blockchain

Công ty Te-Food, có trụ sở tại thành phố Hồ Chí Minh vừa được UBND tỉnh Lâm Đồng đồng ý chủ trương triển khai dự án truy xuất nguồn gốc nông sản bằng công nghệ Blockchain trên địa bàn tỉnh.

Theo đó, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lâm Đồng là cơ quan đầu mối, phối hợp với Công ty Te-Food nghiên cứu, xác định các nhóm nông sản ưu tiên thử nghiệm truy xuất nguồn gốc bằng công nghệ Blockchain vào đầu năm 2019 như: khoai tây, cà phê, sầu riêng và một số sản phẩm có tiềm năng xuất khẩu khác... Đặc biệt, tập trung truy xuất các nông sản khoai tây, cà rốt... nhập từ quốc gia khác mạo danh nông sản mang thương hiệu Đà Lạt. Nguồn kinh phí triển khai gồm: nguồn vốn sự nghiệp nông nghiệp Lâm Đồng và nguồn vốn xã hội hóa từ Công ty Te-Food và các đơn vị, doanh nghiệp tham gia dự án.

Thông qua việc ứng dụng truy xuất nguồn gốc nông sản bằng công nghệ Blockchain sẽ góp phần giúp người tiêu dùng nhận biết nguồn gốc, quá trình sản xuất và lựa chọn nông sản đạt chất lượng. Qua đó xây dựng và khẳng định thương hiệu nông sản Đà Lạt - Lâm Đồng trên thị trường trong và ngoài nước.

Theo Báo Lâm Đồng



Kỹ thuật xây dựng hệ thống bể thu phân và sản xuất phân hữu cơ

Hệ thống bể thu phân và sản xuất phân hữu cơ là giải pháp kỹ thuật do nhóm cán bộ thuộc Dự án hỗ trợ nông nghiệp các-bon thấp (LCASP) đưa ra nhằm giúp người chăn nuôi thu gom chất thải rắn để sản xuất phân hữu cơ, giảm ô nhiễm môi trường trong khu vực chăn nuôi; đồng thời giúp giảm tải, giảm diện tích xây dựng hầm biogas và hồ phủ bạt HDPE, góp phần thúc đẩy sản xuất cây trồng theo hướng hữu cơ, tăng thu nhập cho người chăn nuôi.

I. Cấu tạo hệ thống bể

Hệ thống bể thu phân và sản xuất phân hữu cơ gồm có 3 bể:

1. Bể thu gom phân (gọi tắt là bể thu)

- Có thể tích chứa 20 m³, chia làm 4 ngăn có thể tích lần lượt là 10, 5, 3, 2 m³ (các ngăn nhỏ dần vì chỉ cần 1 ngăn lớn để chứa phân, các ngăn khác chủ yếu chứa nước thải). Bể thu được xây chìm 1 m so với mặt đất, mặt bể thấp hơn nền chuồng nuôi lợn từ 25-30 cm để nước thải chảy vào dễ dàng. Bể xây bằng xi-măng hoặc gạch nung.

- Nối giữa các ngăn là cút nhựa chữ T nằm ngang có đường kính 100 mm; các cút này được lắp đặt ở góc các ngăn tạo dòng chảy zích zắc làm tăng độ lắng đọng của phân.

- Bể thu có nắp đậy kín bằng các tấm bê tông dày 8 cm nhằm bảo vệ an toàn và vệ sinh. Trên nắp đậy của từng ngăn trở cửa hình vuông, có nắp đậy kín với kích thước 25 x 25 cm. Cửa hình vuông đặt ở vị trí trên cút nhựa chữ T nằm ngang, để bảo quản hoặc sửa chữa cút nếu có sự cố, đây cũng là vị trí để hút phân.

2. Bể lắng, tách phân (gọi tắt là bể lắng)

- Bể này được xây nổi 5-10 cm so với mặt đất và hầm biogas; đặt ở vị trí thấp hơn nền bể thu (nếu địa hình cao thấp như vùng Trung du miền núi). Khi khai thác phân, phải sử dụng điện để chạy máy bơm công suất 2-3 kw/h).

- Bể lắng được lập mái che mưa, nắng; đây là nơi sản xuất phân hữu cơ. Bể lắng càng nhiều ngăn càng chủ động trong khâu sản xuất phân hữu cơ.

- Trong bể lắng có hệ thống ống nhựa đường kính 100 mm với cấu tạo đặc thù nhằm giữ phân lại trong bể và thải nước ra ngoài trở về ngăn 1 của bể thu hoặc vào thẳng hầm biogas nếu hầm thiếu khí gas dùng cho đun nấu.

3. Bể chứa sỏi đá

Bể có thể tích chứa 30 m³ (chiều dài 5 m, rộng 2 m, chiều sâu 1 m) giúp chất thải chảy qua trở nên trong hơn trước khi xả vào môi trường do phân (dù rất ít) bị giữ lại. Trên bể sỏi đá, có thể trồng cây ngăn ngừa như các loại rau, cây cảnh...

Ngoài các bể nêu trên, hệ thống còn có:

- 2 hồ ga có thể tích chứa 0,125 m³ (kích thước 0,5 x 0,5 x 0,5 m); được bố trí tại 2 đầu của hầm biogas nhằm giám sát lượng phân vào/ra khỏi hầm để chủ động điều chỉnh lượng chất thải, bảo đảm hầm biogas không bị quá tải và môi trường ít bị ô nhiễm.

- Máy bơm có công suất 2-3 kw/h dùng để hút phân ở ngăn 1 của bể thu đổ vào từng ngăn của bể lắng.

II. Vận hành hệ thống bể

- Định kỳ 2 lần/ngày, chất thải từ chuồng chăn nuôi chảy vào ngăn 1 của bể thu (mũi tên màu đỏ). Chất thải được chảy từ ngăn 1 đến ngăn 4 theo đường zích zắc giúp phân lắng đọng ở ngăn 1 là chính; đến ngăn 4, chủ yếu chỉ còn nước thải khá trong (sau 6 tháng quan sát, chưa thấy có phân ở ngăn 4).

- Nước thải tiếp tục chảy vào hầm biogas rồi qua bể chứa sỏi đá, cuối cùng xả ra môi trường.

- Hàng tuần, sử dụng máy bơm hút phân ở dạng nước lỏng trong ngăn 1 của bể thu từ 1-2 lần đổ vào bể lắng. Tại đây, phân, nước được tách riêng do cấu tạo đặc thù của hệ thống ống nhựa. Khi phân chỉ còn độ ẩm 80% sẽ được phối trộn, ủ với phụ phẩm trồng trọt, chế phẩm sinh học hoặc khoáng chất... để trở thành phân hữu cơ chất lượng cao.

III. Một số thông số

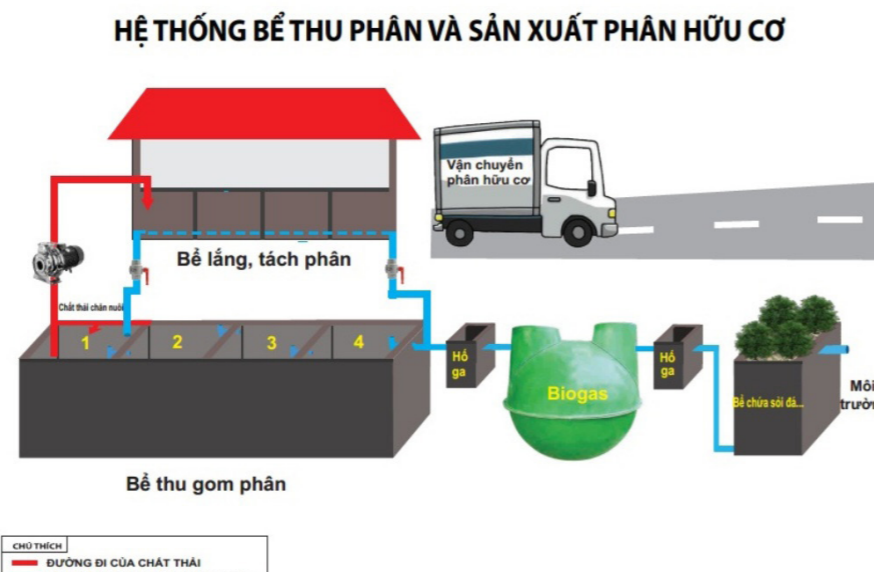
1. Diện tích bể và quy mô đàn lợn

- Quy mô nuôi dưới 1.000 lợn, cần bể có thể tích 10-15 m³;

- Quy mô nuôi 1.000-3.000 lợn thịt, cần bể 15-50 m³;

- Quy mô nuôi 3.000-5.000 lợn, cần bể 60-100 m³;

- Quy mô nuôi 6.000-10.000 lợn, cần bể 150-200 m³.



Cấu tạo hệ thống bể

Bể càng có thể tích lớn càng thu được nhiều phân. Dự kiến bể thu gom có thể thu được 80-85% lượng chất thải rắn do lợn thải ra.

2. Số lượng ngăn tương quan với lượng phân thu được và độ trong của nước

Qua quan sát thực tế cho thấy:

- Bể có càng nhiều ngăn càng thu được nhiều phân và nước càng trong; tuy nhiên, không nên quá 10 ngăn, sẽ gây tốn kém.

- Kích thước bể và ngăn bể hình chữ nhật, phân lắng nhiều hơn kích thước và ngăn bể hình vuông.

- Có thể xây dựng nhiều kiểu hình bể nhưng chỉ cần tuân thủ một nguyên tắc, bể sẽ hoạt động có hiệu quả.

3. Khai thác phân

- Thời gian đầu, chủ yếu thu phân ở ngăn 1 của bể thu, 1-2 lần/tuần tùy quy mô nuôi lợn.

- Thời gian lâu dài, có thể thu phân ở các ngăn còn lại, vài năm đến hàng chục năm thu phân 1 lần.

IV. Một số kết quả

1. Hiệu quả kinh tế

- Bể nhiều ngăn thu được hầu hết số phân lợn thải ra, góp phần tăng thu nhập cho người chăn nuôi.

- So với một số phương pháp khác, bể nhiều ngăn đầu tư ít, không phát sinh chi phí; dễ sử dụng, quản lý và bảo quản.

- Góp phần thúc đẩy phát triển ngành trồng trọt theo hướng sản xuất hữu cơ.

2. Hiệu quả môi trường

- Sử dụng bể nhiều ngăn thu gom được phân của vật nuôi thải ra trước khi vào hầm biogas nên không bị quá tải, chất thải từ biogas chảy qua bể sỏi đá có trồng cây, cuối cùng ra môi trường.

- Nước thải ra không đen, không mùi, không ruồi nhặng, góp phần bảo vệ môi trường bền vững.

- So với trước đây, dùng biogas với quy mô nuôi hàng chục đến hàng trăm con lợn hoặc dùng HDPE với quy mô nuôi hàng nghìn con, tất cả số phân do lợn thải ra đều xả vào biogas/HDPE nên luôn trong tình trạng quá tải, sau đó thải ra ao, mương, sông, ngòi... gây ô nhiễm nghiêm trọng. Các trang trại phải đốt bỏ khí gas 24/7/365 ngày, xả khí gas vào không khí 2-3 lần/tuần.

3. Hiệu quả xã hội

- Bể nhiều ngăn thu được phân tạo thêm công việc cho nông dân làm nghề trồng trọt, nuôi giun làm thức ăn cho chăn nuôi, thủy sản...

Theo Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

Rầy mềm, bọ phấn trắng hại cà chua

Ngành nông nghiệp tỉnh Lâm Đồng cho biết, hiện toàn tỉnh canh tác hơn 1.000 ha cà chua. Thời gian qua, dịch bệnh do rầy mềm (rệp muội) và bọ phấn trắng tàn phá hàng trăm ha cà chua, tỷ lệ hại dao động từ 25-35%.

Rầy mềm và bọ phấn trắng gây ra bệnh xoắn lá cà chua. Bệnh có thể xuất hiện từ khi cây còn nhỏ trong vườn ươm cho đến khi cây trưởng thành, đơm hoa, kết quả và cho thu hoạch. Bệnh xuất hiện càng sớm, mức thiệt hại càng nặng.

Khi cà chua nhiễm bệnh, nhánh, lá bị khô, xoắn lại; dẫn đến hoa, quả rụng hoặc đậu quả ít, nhỏ, không phát triển được, có vị đắng, năng suất thấp, kém chất lượng.

Trước tình hình đó, ngành nông nghiệp địa phương khuyến cáo nông dân thực hiện một số biện pháp phòng, chống sau:

- Sử dụng các giống chống chịu bệnh ở tỷ lệ thích hợp, mật độ vừa phải.

- Không trồng cà chua gần các loại cây trồng có cùng ký chủ với rầy và bọ phấn trắng để hạn chế virus lây lan nhanh.

- Làm sạch cỏ dại, hái bớt lá già, nhổ bỏ những cây bệnh cho thông thoáng nhằm hạn chế nơi trú ngụ của bọ và rầy trưởng thành.

- Sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật, phân bón trong danh mục cho phép.

- Hạn chế bón quá nhiều đạm, cân đối giữa các nguyên tố đa lượng NPK.

- Kết hợp các biện pháp thủ công như bẫy đèn, bẫy dính màu vàng để thu hút và bắt, diệt bọ phấn...

Theo nongnghiep.vn

